|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘITRƯỜNG TH PT TRẦN PHÚ- HK** | **ĐỀ CƯƠNG ÔN THI GIỮA KỲ I** **NĂM HỌC 2024 - 2025MÔN: ĐỊA LÍ 10** |

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KỲ GIỮA KỲ I**

**- Nội dung ôn : Bài 1 đến Bài 6.**

**- Cấu trúc đề :**

 **+ Phần I:** ***Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn***

 Số lượng câu hỏi: 18 câu Mỗi câu có 04 phương án, thí sinh chọn 01 đáp án đúng.

 **+ Phần II:** ***Câu trắc nghiệm đúng sai***

Số lượng câu hỏi: 4 câu Mỗi câu có 04 ý, thí sinh chọn đúng hoặc sai cho từng ý.

**+ Phần III:** ***Câu trắc nghiệm yêu cầu trả lời ngắn***

Số lượng câu hỏi: 6 câu Thí sinh tô vào các ô tương ứng với đáp án của mình.

***Một số bài tập minh họa***

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1.** Phương pháp đường chuyển động dùng để thể hiện các đối tượng

**A**. phân bố phân tán, lẻ tẻ, rời rạc.

**B**. tập trung thành vùng rộng lớn.

**C**. phân bố theo những điểm cụ thể.

**D**. di chuyển theo các hướng bất kì.

**Câu 2.** Phương pháp bản đồ - biểu đồ thể hiện giá trị tổng cộng của một hiện tượng địa lí

**A**. trên một đơn vị lãnh thổ hành chính.

**B**. trong một khoảng thời gian nhất định.

**C.** được phân bố ở các vùng khác nhau.

**D**. được sắp xếp thứ tự theo thời gian.

**Câu 3.** Phương pháp nào sau đây thường được sử dụng để biểu hiện diện tích và sản lượng lúa của các tỉnh nước ta trong cùng một thời gian?

**A**. Kí hiệu. **B**. Kí hiệu theo đường.

**C.** Chấm điểm. **D.** Bản đồ - biểu đồ.

**Câu 4.** Tỉ lệ 1: 9.000.000 cho biết 1 cm trên bản đồ ứng với ngoài thực địa là

**A**. 90 km. **B**. 90 m. **C.** 90 dm. **D**. 90 cm.

**Câu 5.** Trên Trái Đất có ngày và đêm là nhờ vào

**A**. Trái Đất hình khối cầu tự quay quanh trục và được Mặt Trời chiếu sáng.

**B.** Trái Đất hình khối cầu quay quanh Mặt Trời và được Mặt Trời chiếu sáng.

**C.** Trái Đất được chiếu sáng toàn bộ và có hình khối cầu tự quay quanh trục.

**D.** Trái Đất được Mặt Trời chiếu sáng và luôn tự quay xung quanh Mặt Trời.

**Câu 6.** Để phù hợp với thời gian nơi đến, khi đi từ phía tây sang phía đông

qua kinh tuyến đổi ngày, cần

**A**. tăng thêm một ngày lịch.

**B**. lùi đi một ngày lịch,

**C.** giữ nguyên lịch ngày đi.

**D.** giữ nguyên lịch ngày đến.

**Câu 7.** Thạch quyển gồm

**A.** vỏ Trái Đất và phần trên cùng của lớp Man-ti.

**B**. phần trên cùng của lớp Man-ti và đá trầm tích.

**C.** đá badan và phần ở trên cùng của lớp Man-ti.

**D**. phần trên cùng của lớp Man-ti và đá biến chất.

**Câu 8.** Nội lực là lực phát sinh từ

**A**. bên trong Trái Đất.

**B**. bên ngoài Trái Đất.

**C.** bức xạ của Mặt Trời.

**D**. nhân của Trái Đất.

**Câu 9.** Nguồn năng lượng sinh ra nội lực **không** phải là do

**A**. sự phân huỷ các chất phóng xạ.

**B**. sự dịch chuyển các dòng vật chất.

**C.** các phản ứng hoá học khác nhau.

**D.** bức xạ từ Mặt Trời đến Trái Đất.

**Câu 10.** Biểu hiện nào sau đây **không** phải là do tác động của nội lực?

**A**. Lục địa được nâng lên hay hạ xuống.

**B**. Các lớp đất đá bị uốn nếp hoặc đứt gãy.

**C.** Đá nứt vỡ do nhiệt độ thay đổi đột ngột.

**D**. Sinh ra hiện tượng động đất, núi lửa.

**Câu 11.** Tác động nào sau đây làm cho biển tiến và biển thoái?

**A.** Lục địa nâng lên, hạ xuống. **B**. Các lớp đá mềm bị uốn nếp.

**C.** Cá lớp đá cứng bị đứt gãy. **D**. Động đất, núi lửa hoạt động.

**Câu 12.** Núi lửa được sinh ra khi

**A**. hai mảng kiến tạo tách xa nhau.

**B**. xảy ra động đất có cường độ cao.

**C.** sự phân huỷ các chất phóng xạ.

**D.** có vận động nâng lên, hạ xuống.

**Câu 13:** Kinh tuyến để lấy làm đường chuyển ngày quốc tế là

A. 0o. B. 90o. C. 120o. D. 180o.

**Câu 14:** Trái Đất tự quanh quanh trục sinh ra hệ quả nào dưới đây?

A. Các mùa trong năm. B. Sự luân phiên ngày, đêm.

C. Chuyển động biểu kiến hằng năm. D. Ngày, đêm dài ngắn theo mùa và theo vĩ độ.

**Câu 15:** Thời điểm nào cả hai bán cầu có ngày dài bằng đêm?

A. 21-3. B. 22 – 6.    C. 23 – 9.    D. 22 – 12.

**Câu 16.** Ở khu vực nào dưới đây quanh năm có độ dài ngày và đêm bằng nhau?

A. Hai cực. B. Ôn đới. C. Chí tuyến. D. Xích đạo.

**Câu 17.** Nguyên nhân của các hiện tượng kiến tạo, động đất, núi lửa là do

**A.** tác động của ngoại lực đến địa hình.

**B.** các hiện tượng uốn nếp và đứt gãy diễn ra.

**C.** cấu tạo không đồng nhất của lớp vỏ Trái Đất.

**D.** hoạt động chuyển dịch của các mảng kiến tạo.

**Câu 18.** Phát biểu nào sau đây **không** đúng với các mảng kiến tạo?

**A**. Phần nổi trên mực nước biển là lục địa, phần bị nước bao phủ là đại dương.

**B**. Các mảng nổi lên trên lớp vật chất quánh dẻo thuộc phần trên của lớp Man-ti.

**C**. Mỗi mảng đều trôi nổi tự do và di chuyển độc lập, tốc độ rất lớn trong năm.

**D.** Khi dịch chuyển, các mảng có thể tách rời, xô vào nhau, hoặc trượt qua nhau.

**Câu 19:** GPS và bản đồ số được ứng dụng rộng rãi trong các lĩnh vực

**A.** kế toán, kiểm toán, thuế… **B**. giáo dục, y tế, thể dục thể thao,…

**C.** nông nghiệp, công nghiệp, lâm nghiệp, **D**. giao thông vận tải, quân sự, khí tượng,…

**Câu 20**. Nguyên nhân sinh ra hiện tượng ngày và đêm dài ngắn theo mùa do Trái Đất

**A**. chuyển động quanh Mặt Trời với vận tốc không đổi

**B**. chuyển động quanh Mặt Trời với chu kì một năm

**C**. chuyển động quanh Mặt Trời với trục nghiêng không đổi

**D**. hình cầu và tự quay quanh trục.

**II : PHẦN TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI**

 ***Thí sinh trả lời các câu hỏi. Trong mỗi ý a, b, c, d mỗi câu thí sinh chọn đáp án đúng hoặc sai***

**Câu 1.**  Phương pháp ký hiệu đường chuyển động thường được sử dụng để biểu diễn điều gì trên bản đồ?

A. Sự di chuyển của các dòng chảy hoặc luồng gió

B. Đường di cư của các loài động vật hoặc con người

C. Phân bố dân cư trên các vùng lãnh thổ

D. Sự thay đổi của địa hình qua các thời kỳ

 **Câu 2:**Tại sao các mùa trong năm lại khác nhau ở hai bán cầu Bắc và Nam?

A. Do trục Trái Đất nghiêng và chuyển động quay quanh Mặt Trời

B. Do sự di chuyển của các dòng hải lưu

C. Do các mảng kiến tạo dịch chuyển

D. Do Trái Đất có hình cầu và các bán cầu nhận được lượng ánh sáng khác nhau vào các thời điểm khác nhau

**Câu 3:** Cho dữ kiện sau

“*Quá trình kiến tạo mảng là một trong những lực lượng chính định hình địa hình bề mặt Trái Đất. Sự di chuyển không ngừng của các mảng kiến tạo đã và đang tạo ra những thay đổi đáng kể, đặc biệt là trong việc hình thành và biến dạng các dãy núi.*”

a. Kiến tạo mảng là quá trình hình thành các dãy núi

b. Địa hình trái đất bằng phẳng, ít gồ ghề

c. Sự tương tác giữa các mảng kiến tạo đã và đang tạo ra các dãy núi với nhiều hình dạng, kích thước và độ cao khác nhau.

d. Núi lửa không phải là hệ quả của quá trình kiến tạo mảng

**Câu 4. Nhận đúng nào đúng, sai về địa hình tạo thành do tác động nội lực sau đây.**

a. Địa lũy là phần đất nâng lên giữa hai đứt gãy song song với nhau.

b. Hiện tượng uốn nếp tạo ra các dãy núi hoặc các cấu trúc địa chất gợn sóng trên bề mặt Trái Đất.

c. Địa hào là phần đất nâng lên giữa hai đứt gãy song song với nhau

d. Hiện tượng đứt gãy luôn tạo ra các đồi cao và không bao giờ làm thay đổi địa hình theo chiều ngang

**Câu 5.** Dãy núi trẻ Hi-ma-lay-a ở châu Á được hình thành do sự tiếp xúc của hai mảng kiến tạo nào sau đây?

A. Thái Bình Dương.

B. mảng Nam Cực.

C. Ấn Độ-Ôxtrâylia.

D. Mảng Âu-Á

**III : PHẦN TRẮC NGHIỆM TRẢ LỜI NGẮN.**

**Câu 1:** Trên bản đồ tỉ lệ 1: 300 000, 3 cm trên bản đồ ứng với bao nhiêu km ngoài thực địa? (lấy sau dấu phẩy 1 số)

**Câu 2**

 Khi ở thành phố Luân Dôn (ở múi giờ số 0) đang là 4 giờ thì cùng lúc đó ở thành phố Hà Nội (múi giờ số 7) là mấy giờ

**Câu 3** Biết rằng bản đồ hành chính nước ta có tỉ lệ là 1: 2000 000 . Hãy cho biết 1cm trên bản đồ ứng vói bao nhièu km ngoài thực địa?

**Câu 4:** Khi Luân Đôn đang đón giao thừa thì lúc đó Việt Nam là mấy giờ?

**Câu 5.** Cho bảng số liệu:

Nhiệt độ trung bình tháng tại Lạng Sơn năm 2021

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tháng |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Nhiệtđộ | 13,7 | 18,7 | 22,1 | 24,5 | 26,7 | 26,2 | 25,8 | 26,0 | 24,7 | 21,8 | 19,0 | 15,6 |

(Nguồn: Niên giám Thống kê năm 2021, NXB thống kê Việt Nam, 2022)

Căn cứ vào bảng số liệu trên, **tính biên độ nhiệt độ năm** tại Lạng Sơn (làm tròn kết quả đến hàng đơn vị của .

**Câu 6**  Cho bảng số liệu:

**Lượng mưa các tháng tại Huế năm 2021**

(Đơn vị: mm)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tháng |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Lượngmưa | 190,3 | 61,1 | 112,4 | 68,6 | 1,7 | 32,0 | 27,0 | 52,6 | 535,6 | 1438,3 | 825,9 | 490,5 |

(Nguồn: Niên giám Thống kê năm 2021, NXB thống kê Việt Nam, 2022)

Căn cứ vào bảng số liệu trên, **tính tổng lượng mưa** của Huế năm 2021. (làm tròn kết quả đến hàng đơn vị của  )